

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 889/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Châu Thúy L, sinh năm 199; Thường trú: đường D9 (nay là đường Lưu Chí H), phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
Chỗ ở hiện nay: A đường D11, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Trần Lê Quốc B, sinh năm 199; Thường trú: A đường D9 (nay là đường Lưu Chí H), phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Châu Thúy L và anh Trần Lê Quốc B tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số B/2015 do Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/11/2015.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Hai bên đã nhiều lần hàn gắn, hòa giải nhưng vẫn không đạt được hạnh phúc. Nay, vợ chồng anh chị xác định không còn tình cảm, không có khả năng đoàn tụ, mục đích cuộc hôn nhân không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] *Về quan hệ con chung:* Hai bên xác nhận không có.

[3] *Về quan hệ tài sản chung*: Hai bên xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung*: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Lê Quốc B và chị Châu Thúy L cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Lê Quốc B và chị Châu Thúy L theo Giấy chứng nhận kết hôn số B/2015 ngày 30/11/2015 do Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh B và chị L chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung*: Hai bên xác nhận không có.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Hai bên xác nhận không có.

- *Về nợ chung*: Hai bên xác nhận không có.

2. *Về lệ phí giải quyết việc dân sự* là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do anh B và chị L chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà anh B và chị L đã nộp theo Biên lai thu số 0036064 ngày 16/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh B và chị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự (Oanh).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai

